

Số: *21* /BGDDĐT-KHTC

V/v nhắc báo cáo tình hình thực hiện Quy chế công khai

Hà Nội, ngày *04* tháng *01* năm *2017*

Kính gửi : Các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng

Thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 (Thông tư 09) về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục quốc dân, Bộ giáo dục và Đào tạo đã gửi công văn số 5496/BGDĐT-KHTC ngày 8 tháng 11 năm 2016 về việc báo cáo tình hình thực hiện Quy chế công khai đối với các trường đại học, cao đẳng năm học 2015-2016 và kế hoạch thực hiện năm 2016-2017, đến nay Bộ vẫn chưa nhận được báo cáo của một số đơn vị.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện báo cáo theo quy định tại Thông tư 09 và mẫu tổng hợp (*gửi kèm*).

Thời hạn nộp báo cáo trước ngày 15/01/2017.

Địa chỉ: Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo
Số 35 – Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Đồng thời gửi qua địa chỉ email: dtvan@moet.edu.vn

Chi tiết liên hệ: Đ/c Đỗ Thị Vân, ĐT: 04.3869.4075.

Đề nghị thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo thực hiện đúng yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Bùi Văn Ga

(Tên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp)
(Tên cơ sở giáo dục)

BIỂU TỔNG HỢP

Một số thông tin công khai của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng
Năm học 2015-2016

(Kèm theo công văn số *M* /BGDDT-KHTC ngày *04* tháng *01* năm 201*7*
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- Hình thức công khai (Tại trường/trên web):
- Địa chỉ web:
- Thông tin người lập biểu: Điện thoại: Email:

STT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng
1	Số ngành trường đang đào tạo	Ngành	
2	Số ngành trường đã công bố chuẩn đầu ra	Ngành	
3	Diện tích đất của trường	Ha	
4	Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo	m ²	
4.1	Diện tích giảng đường/phòng học	m ²	
4.2	Diện tích thư viện	m ²	
4.3	Diện tích phòng thí nghiệm	m ²	
4.4	Diện tích nhà xưởng thực hành	m ²	
5	Diện tích sàn xây dựng ký túc xá của trường	m ²	
6	Tổng số giảng viên cơ hữu hợp đồng dài hạn	Người	
6.1	Giáo sư	Người	
6.2	Phó giáo sư	Người	
6.3	Tiến sĩ	Người	
6.4	Thạc sĩ	Người	
6.5	Chuyên khoa Y cấp I, II	Người	
6.6	Đại học	Người	
6.7	Cao đẳng	Người	
6.8	Trình độ khác	Người	
7	Tổng số sinh viên, học sinh hệ chính quy:	Người	
7.1	Nghiên cứu sinh	Người	
7.2	Học viên cao học	Người	
7.3	Chuyên khoa Y cấp II	Người	
7.5	Chuyên khoa Y cấp I	Người	
7.4	Đại học	Người	
7.6	Cao đẳng	Người	
7.7	Trung cấp chuyên nghiệp	Người	
8	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu từ thạc sĩ trở lên	%	
9	Tổng thu năm 2015	Tỷ đồng	
9.1	Từ ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	
9.2	Từ học phí, lệ phí	Tỷ đồng	
9.3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Tỷ đồng	
9.4	Từ nguồn khác	Tỷ đồng	

Lưu ý: Trình độ tiến sĩ của giáo sư và phó giáo sư không ghi vào mục 6.3 nữa, nếu ghi sẽ bị trùng

..., ngày ... tháng ... năm 2014

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)